|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y**  **TỈNH NGHỆ AN**  Bản án số: 134/2022/HNGĐ-ST Ngày: 29-12-2022  V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NGHỆ AN**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Văn Hưng và bà Phan Thị Quế.

* ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 526/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt)
* *Bị đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984; nơi thường trú: Khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: Xóm 4, xã Tăng Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An (xin vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phan Văn N trình bày:*

* Về hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 04/06/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xẩy ra mâu thuẫn cho đến nay.

Nguyên nhân: Vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau. Chị Hòa đã bỏ về bên ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 7/2021 đến nay. Anh đã nhiều lần vận động thuyết phục chị H về đoàn tụ gia đình nhưng chị H không chịu về.

Sự việc xẩy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, Anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

* Về con chung: Anh và chị H có 03 con là Phan Thị Ngọc N, sinh ngày 30/01/2018; Phan Văn L, sinh ngày 31/01/2015; Phan Văn D, sinh ngày 26/10/2020.

Hiện nay Anh nuôi cháu N và L, chị H nuôi cháu D. Các cháu khỏe mạnh.

Nếu ly hôn Anh có nguyện vọng được nuôi cháu N và L, giao chị H nuôi cháu D.

Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

**-** Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

*Tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, đề ngày 06 tháng 12 năm 2022*

*bị đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y xét xử vắng mặt Chị và xử cho vợ chồng được ly hôn; giao 02 con Phan Thị Ngọc N, sinh ngày 30/01/2018; Phan Văn L, sinh ngày 31/01/2015 cho anh N nuôi dưỡng; giao 01 con Phan Văn D, sinh ngày 26/10/2020 cho Chị nuôi dưỡng.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

1. Về tố tụng:

Bị đơn chị Hoàng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn cố tỉnh vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Hoàng Thị H đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

1. Về Hôn nhân: Anh Phan Văn N và chị Hoàng Thị H được Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29/2012 ngày 04 tháng 06 năm 2012, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xẩy ra mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân: vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng đã xúc phạm, danh dự nhân phẩm của nhau. Chị H bỏ về ngoại sống ly thân, cắt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 07 năm 2021 đến nay.

Ủy ban nhân dân thị trấn Y đã xác nhận tình trạng hôn nhân và con chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục anh N rút đơn đoàn tụ gia đình nhưng anh N không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh N đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

1. Về con chung: Vợ chồng có 03 con là Phan Thị Ngọc N, sinh ngày 30/01/2018; Phan Văn L, sinh ngày 31/01/2015; Phan Văn D, sinh ngày 26/10/2020.

Hiện nay anh N nuôi cháu N và L, chị H nuôi cháu D. Các cháu khỏe

mạnh.

Nếu ly hôn anh N có nguyện vọng được nuôi cháu N và L và giao chị H

nuôi cháu D.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Nuôi con là quyền và nghĩa vụ của bố, mẹ. Hiện nay chị H, anh N đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; anh N có nguyện vọng nuôi con Phan Thị Ngọc N và Phan Văn L, cháu L có nguyện vọng ở với Bố. Vì vậy cần giao anh N tiếp tục nuôi dưỡng con Phan Thị Ngọc N và Phan Văn L, Chị H tiếp tục nuôi dưỡng con Phan Văn D là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Anh N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về án phí: Anh Phan Văn N phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là

300.000 đồng.

Vì các lẽ trên*,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn N.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Phan Văn N và chị Hoàng Thị H.
2. Về nuôi con:

Giao 02 con Phan Thị Ngọc N, sinh ngày 30/01/2018 và Phan Văn L, sinh ngày 31/01/2015 cho anh Phan Văn N tiếp tục, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Giao 01 con Phan Văn D, sinh ngày 26/10/2020 cho chị Hoàng Thị H tiếp tục, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Anh N, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản

trở.

Anh N, chị H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực

tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

1. Án phí: Anh Phan Văn N phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là

300.000 ( Ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012495 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An. Anh Phan Văn N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

1. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; * Chi cục THADS huyện Y; * TAND tỉnh Nghệ An; * Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn; * Lưu hồ sơ vụ án; * Lưu kết quả; * Đương sự. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **( Đã ký )**  **Phan Xuân Thọ** |